

Bản án số: 77 /2020/HSST  
Ngày: 16/9/2020.

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÙ ĐĂNG, TỈNH BÌNH PHƯỚC**

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* Ông Nguyễn Khắc Thanh

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Nguyễn Mạnh Dũng

Ông Nguyễn Đăng Bảy

***- Thư ký phiên tòa:*** Ông Bùi Quốc Hải – Là thư ký Tòa án nhân dân huyện Bù Đăng.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bù Đăng tham gia phiên tòa:*** Bà Nguyễn Thị Ngọc Tiên - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 9 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bù Đăng, tỉnh Bình Phước mở phiên tòa xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 82/2020/HSST ngày 31 tháng 8 năm 2020. Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 54/2020/QĐXXST – HS ngày 04 tháng 9 năm 2020 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: Điều Thành T, sinh năm 2001

Nơi cư trú: Thôn A, xã Đ, huyện B, tỉnh Bình Phước; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ văn hóa: 10/12; dân tộc: S'tiêng; giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Bé P và bà Điều Thị H Lan; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 22/5/2020 cho đến nay (Có mặt).

2. Họ và tên: Trần Trọng N (Tên gọi khác: Tỷ), sinh năm 1998

Nơi cư trú: Khu H, thị trấn Đ, huyện B, tỉnh Bình Phước; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ văn hóa: 05/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con bà Trần Thị N; Tiền án, tiền sự: Không

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 22/5/2020 cho đến nay (Có mặt).

***- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*** Dương Văn L, sinh năm 1994

Địa chỉ: Ấp Phụng Sơn, xã Tân Long, huyện Phụng Hiệp, tỉnh Hậu Giang.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 21 giờ 30 phút ngày 22 tháng 5 năm 2020, Điều Thành T, Trần Trọng N và Dương Minh L tổ chức nhậu tại Đại lý bia nước ngọt “Tuần Dương” thuộc khu H, thị trấn Đ, huyện B, tỉnh Bình Phước. Trong lúc nhậu, T rủ N mua ma túy về sử dụng thì N đồng ý. T mượn L xe mô tô hiệu Sirius biển số **93L1- 040XX** chở N đến lô cao su thuộc thôn 1, xã Minh Hưng, huyện Bù Đăng. Trên đường đi, T nói với N “bây giờ mỗi người góp 250.000 đồng để mua ma túy về sử dụng chung”, N đồng ý nhưng chưa đưa tiền. Khi đến lô cao su, N ở lại trông xe, còn T đi bộ vào lô cao su mua 02 gói ma túy đá của một người đàn ông (không rõ nhân thân, lý lịch) với giá 500.000 đồng. Mua xong, T lấy ma túy cho vào mặt sau điện thoại di động Sam sung Galaxy A7, rồi dùng ốp vỏ nhựa đậy lại. Sau đó, T chở N về lại khu Đức Lập, thị trấn Đức Phong thì bị Công an huyện Bù Đăng phối hợp với Công an thị trấn Đức Phong kiểm tra, phát hiện trong ốp lưng điện thoại bỏ trong túi quần bên trái của T có 02 gói ma túy, nên Cơ quan công an lập biên bản quả tang, thu giữ, niêm phong tang vật.

Tại kết luận giám định số: 112/2020/GĐ-MT ngày 27/5/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Bình Phước, kết luận: Chất màu trắng có trong 02 gói nylon(ký hiệu M) được niêm phong gửi đi giám định là ma túy, loại Methamphetamine, có khối lượng là 0,1777.

- Về vật chứng vụ án:

Xe mô tô biển kiểm soát 93L1-040.XX của anh Dương Minh L và 2.700.000 đồng của Trần Trọng N, không liên quan đến vụ án. Cơ quan CSĐT - Công an huyện Bù Đăng trả lại cho chủ sở hữu hợp pháp.

+ 01 phong bì đã niêm phong số 112 ngày 22/5/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Bình Phước chứa số ma túy còn lại sau giám định; 01 điện thoại di động sam sung Galaxy A7 của Điều Thành T. Ngày 18/8/2020, Cơ quan điều tra chuyên Chi cục thi hành án dân sự huyện Bù Đăng để phục vụ việc truy tố, xét xử.

Tại bản cáo trạng số: 87/CT – VKS - BĐ ngày 28/8/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bù Đăng truy tố các bị cáo Điều Thành T và Trần Trọng N về tội tàng trữ trái phép chất ma túy và tội trộm cắp tài sản, theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát khẳng định nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật. Vì vậy đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên nội dung bản cáo trạng đã truy tố. Về tội danh đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố các bị cáo Điều Thành T và Trần Trọng N phạm “Tội tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 17, Điều 38, Điều 58 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Đề nghị xử phạt bị cáo Điều Thành T từ 15 đến 18 tháng tù.

Đề nghị xử phạt bị cáo Trần Trọng N từ 12 đến 15 tháng tù.

Về hình phạt bổ sung: Không đề nghị áp dụng.

Về vật chứng vụ án: Đề nghị xử lý theo quy định của pháp luật.

Bị cáo Điều Thành T và Trần Trọng N thừa nhận hành vi phạm tội như nội dung bản cáo trạng Viện kiểm sát đã truy tố, không có ý kiến tranh luận về tội danh, hình phạt và các vấn đề khác đối với đại diện Viện kiểm sát.

Lời nói sau cùng các bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Điều tra Công an huyện Bù Đăng, Viện kiểm sát nhân dân huyện Bù Đăng trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Ngày 22/5/2020, Điều Thành T điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 93L1-040.77 chở Trần Trọng N đi mua chung 0,1777 gamma túy, loại Methamphetamine với giá 500.000 đồng của một người đàn ông (không rõ nhân thân, lý lịch) tại thôn 1, xã Minh Hưng, huyện Bù Đăng, tỉnh Bình Phước để sử dụng chung. Khi về đến khu Đức Lập, thị trấn Đức Phong thì bị Công an huyện Bù Đăng phối hợp với Công an thị trấn Đức Phong kiểm tra, phát hiện bắt quả tang người cùng tang vật.

Do đó, Hội đồng xét xử xét thấy có đủ cơ sở khẳng định hành vi của các bị cáo Điều Thành T và Trần Trọng N đã phạm vào “Tội tàng trữ trái phép chất ma túy”, theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Điều 249. Tội tàng trữ trái phép chất ma túy quy định:

“1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

c) Hêrôin, côcain, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 5 gam;

5. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản.”

Như vậy, nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bù Đăng truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Xét tính chất, mức độ phạm tội của các bị cáo là rất nghiêm trọng, gây nguy hại rất lớn cho xã hội, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy. Các bị cáo là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự. Nhận thức rõ được mọi hành vi liên quan đến ma túy là vi phạm pháp luật, là nguyên nhân có thể gây ra nhiều loại tội phạm và tệ nạn xã hội khác nhưng vẫn cố ý phạm tội.

Xét toàn bộ vụ án, tính chất mức độ phạm tội của các bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy: Các bị cáo phạm tội với tính chất đồng phạm giản đơn. Bị cáo T là người khởi xướng và thực hành nên bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự nặng hơn bị cáo N.

Đối với bị cáo N khi được T rủ đi mua ma túy để sử dụng bị cáo đồng ý, mặc dù chưa đưa tiền cho T nhưng bị cáo vẫn phải chịu trách nhiệm hình sự với vai trò đồng phạm.

[3] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Các bị cáo là con em lao động, có hoàn cảnh gia đình khó khăn, có nhân thân tốt chưa có tiền án tiền sự. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s, khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Sau khi cân nhắc mức độ hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo và tình tiết giảm nhẹ mà bị cáo được hưởng, Hội đồng xét xử thấy cần xử các bị cáo một mức án tương xứng với hành vi phạm tội để giáo dục, răn đe bị cáo và phòng ngừa chung.

[5] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 249 của Bộ luật hình sự 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 thì ngoài hình phạt chính các bị cáo còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản. Tuy nhiên, xét thấy các bị cáo có hoàn cảnh khó khăn, là con em lao động nên miễn hình phạt bổ sung cho các bị cáo.

[6] Về vật chứng vụ án: Căn cứ Khoản 1 Điều 47, Khoản 1 Điều 48 Bộ Luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự 2015.

Cần tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì đã niêm phong số 112 ngày 22/5/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Bình Phước.

Cần tịch thu sung công quỹ: 01 điện thoại di động sam sung Galaxy A7 của Điều Thành T sử dụng làm phương tiện phạm tội.

Đối với xe mô tô biển kiểm soát 93L1-040.XX của anh Dương Minh L và 2.700.000 đồng của Trần Trọng N, không liên quan đến vụ án. Cơ quan CSĐT - Công an huyện Bù Đăng trả lại cho chủ sở hữu hợp pháp là đúng quy định của pháp luật nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[7] Về án phí: Buộc các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

- Đối với người đàn ông là người bán ma túy cho Điều Thành T, không xác định được nhân thân lai lịch nên Cơ quan điều tra tách ra tiếp tục xác minh xử lý sau.

Quan điểm xử lý vụ án của Đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên tòa là có căn cứ được Hội đồng xét xử chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

[1] Về tội danh và hình phạt: Tuyên bố bị cáo Điều Thành T và Trần Trọng N đã phạm vào “Tội tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 17, Điều 38, Điều 58 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Điều Thành T 15 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 22/5/2020

Xử phạt bị cáo Trần Trọng N 12 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 22/5/2020.

[2] Về vật chứng vụ án: Căn cứ vào Khoản 1 Điều 47, Khoản 1 Điều 48 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Tuyên tịch thu tiêu hủy: Số ma túy còn lại sau giám định được niêm phong trong 01 phong bì số 112/2020 ngày 22/5/2020 của phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Bình Phước.

Tuyên tịch thu sung công quỹ: 01 điện thoại di động SamSung Galaxy A7 số seri R58K1351KKNL.

(Theo biên lai giao, nhận vật chứng số 0009808 ngày 18/8/2020 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bù Đăng và Chi cục thi hành án dân sự huyện Bù Đăng)

[3] Về án phí: Áp dụng Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự 2015, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Buộc các bị cáo Điều Thành T và Trần Trọng N mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Bình Phước;
- Viện kiểm sát ND tỉnh Bình Phước.
- Sở tư pháp tỉnh Bình Phước;
- Công an tỉnh Bình Phước;
- VKSND huyện Bù Đăng;
- CCTHADS huyện Bù Đăng;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu HS.

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**

**Nguyễn Khắc Thanh**

**THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ**

**THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Đăng Bảy   Nguyễn Mạnh Dũng**

**Nguyễn Khắc Thanh**